

MẤY SUY NGHĨ VỀ KHU VỰC TÀI CHÍNH KHÔNG CHÍNH THỨC Ở VIỆT NAM

HOÀNG NGHĨA

Nói đến hệ thống tài chính người ta không quên nhắc đến tầm quan trọng của nó trong phát triển kinh tế, khi nền tài chính càng phát triển thì sẽ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế mạnh hơn và ổn định hơn. Một hệ thống tài chính phát triển đầy đủ thường bao gồm nhiều loại thể chế, công cụ và thị trường tài chính khác nhau. Tuy nhiên hệ thống này không phải mang tính chất tĩnh, mà đó là một hệ thống thường xuyên thay đổi. Tại những nước kém phát triển, hệ thống tài chính thường được phân thành 2 khu vực: khu vực tài chính chính thức (có tổ chức) (Formal Financial Sector) và khu vực tài chính không chính thức (không có tổ chức) (Informal Financial Sector). Tuy nhiên, trong phạm vi bài viết này chúng tôi chỉ đề cập đến các hoạt động khu vực tài chính không chính thức ở VN.

Để nhận diện được khu vực tài chính không chính thức, trước hết chúng ta có thể xem xét một số liệu thống kê thực tế trong tài liệu khảo sát về mức sống dân cư VN năm 1992 - 1993 do Tổng cục thống kê phát hành thì tỷ lệ trong tổng số tiết kiệm của người dân như bảng 1:

S TT	Loại hình tiết kiệm	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ %
A	Tiền gửi trong hệ thống tài chính chính thức (gửi ngân hàng, HTX tín dụng, mua tín phiếu, kỳ phiếu...)	147.100	8
B	Tiền gửi ở các nơi khác (góp cổ phần, góp họ...)	71.600	4
C	Tiền mặt	179.100	10
D	Đôla Mỹ	65.700	4
E	Vàng	784.300	44
F	Nhà Đất	357.300	20
G	Các tài sản khác (xe máy, tivi...)	175.900	10

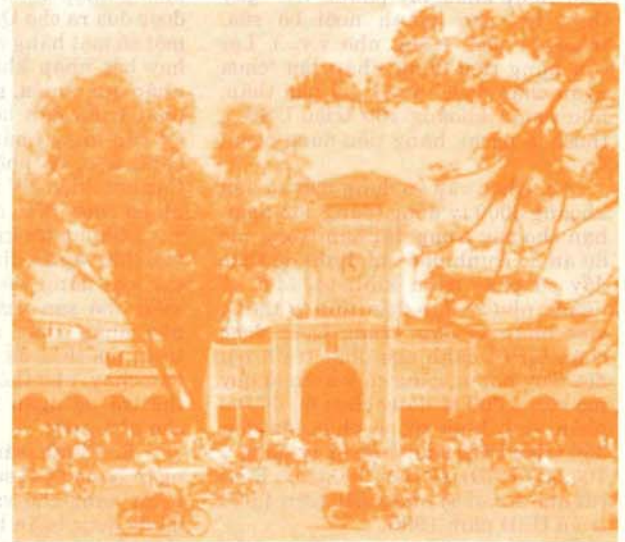
Nhìn vào những số liệu trên chúng ta thấy khả năng huy động vốn của khu vực tài chính chính thức còn rất thấp (chỉ chiếm 8% trong tổng tiết kiệm của dân). Trong khi đó phần lớn tiết kiệm của người dân chảy vào trong khu vực tài chính không chính thức hoặc nằm ở dưới dạng các tài sản có giá trị như vàng (hình thức chiếm tỷ trọng cao nhất), nhà đất, hoặc các tài sản khác...Điều này cho thấy thực trạng khu vực tài chính chính thức trong nền tài chính ở VN và cũng chứng tỏ thực tế tồn tại 2 khu vực tài chính cùng hoạt động song song.

I. TÀI CHÍNH KHÔNG CHÍNH THỨC CÓ NGHĨA LÀ GÌ?

Ở hình thức đơn giản nhất, tài chính không chính thức liên quan đến hành vi tiết kiệm của các cá nhân và công ty khi họ không dùng đến ngân hàng hay các cơ chế tiết kiệm chính thức khác, và liên quan đến hành động của cá nhân và công ty khi họ cần vay tiền mà không thể tiếp xúc với các định chế ngân hàng hoặc không muốn vay từ ngân hàng (với bất cứ lý do nào).

II. KHU VỰC TÀI CHÍNH KHÔNG CHÍNH THỨC Ở VN

Khu vực tài chính không chính thức chủ yếu bao gồm các hình thức sau:



- (a) Những người cho vay tại địa phương.
- (b) Các chủ tiệm cầm đồ.
- (c) Hình thức chơi hụi.
- (d) Những người buôn bán và tiểu thương.
- (e) Các chủ đất.
- (f) Bạn bè và bà con họ hàng

Ở VN hình thức chơi hụi là phổ biến nhất, nó tồn tại từ thành thị đến nông thôn từ Nam ra Bắc, và đã tạo ra không biết bao nhiêu cơn dịch bệnh tràn lan gây hậu quả nặng nề cho người dân nói riêng và gây xáo trộn cho nền kinh tế nói chung.

III. ĐẶC ĐIỂM CỦA KHU VỰC TÀI CHÍNH KHÔNG CHÍNH THỨC

Những đặc tính chính phân biệt giữa khu vực tài chính chính thức và không chính thức là những điểm sau:

- Các hoạt động cho vay linh hoạt theo mùa vụ (năm, quý, tháng, tuần...), có thể chuyển đổi hình thức cho vay từ ngắn hạn sang trung hạn hoặc ngược lại, có thể trì hoãn việc trả nợ theo thỏa thuận.

- Hoạt động vay mượn dễ dàng từ thủ tục vay mượn đơn giản cho đến mục đích vay mượn (làm mùa, kinh doanh, tang chạp, cưới hỏi...) và đối tượng phục vụ cũng rất rộng rãi (từ người dân nghèo cho đến các doanh nghiệp). Mạng lưới hoạt động rộng lớn, người cho vay cũng là người địa phương do đó biết rất rõ về khách hàng của mình (là người đi vay) cho nên hoạt động cho vay chủ yếu dựa vào tín chấp. Tuy nhiên tỷ lệ không trả nợ rất thấp.

- Các cuộc giao dịch giữa người cho vay và người đi vay mang tính chất cá nhân, đồng thời cũng mang tính chất không chính thức.

- Các cuộc giao dịch cũng mang tính bí mật nhằm tránh sự kiểm soát của nhà nước và các cơ quan chức năng

(diễn hình nhất là trốn thuế).

- Hệ thống kế toán đơn giản và thô sơ.
- Kết hợp việc cho vay tiền với các hình thức hoạt động kinh tế khác, do đó hoạt động của khu vực tài chính không chính thức luôn luôn biến động mạnh. Có khi hoạt động rất bình lặng nhưng cũng có khi hoạt động bột phát mạnh mẽ và mở rộng ra cả một vùng lớn.

- Lãi suất cho vay rất cao.

Do đó khu vực tài chính không chính thức thường hoạt động song hành với khu vực tài chính chính thức và có mối quan hệ mật thiết với các định chế tài chính chính thức. Tuy nhiên khu vực tài chính không chính thức cũng có nhiều khiếm khuyết do thông tin không hoàn hảo, thiếu tiếp cận với hệ thống pháp lý và thường không có sự bảo hộ chính phủ.

IV. TẠI SAO TỒN TẠI CÁC CƠ CHẾ TÀI CHÍNH KHÔNG CHÍNH THỨC?

Có rất nhiều nguyên do để giải thích sự tồn tại của các cơ chế tài chính không chính thức, ở đây chúng ta có thể liệt kê một số lý do chủ yếu sau:

- Khi khu vực tài chính chính thức hoạt động không hiệu quả, không đáp ứng được nhu cầu của người dân ở những vùng nào đó thì khu vực tài chính không chính thức nhanh chóng xuất hiện và cố gắng thay thế vay trò chủ yếu bởi vì các nguồn lực tài chính của xã hội không tự động mất đi mà chúng sẽ chuyển từ khu vực này sang khu vực khác.

Bảng 2: Tỷ lệ% cho vay trên thị trường tài chính chính thức và không chính thức

Khu vực	Nông thôn	Thành thị	Chung
Thị trường không chính thức	73.05	66.08	70.81
Thị trường chính thức	25.78	24.26	25.3
Thị trường khác	1.17	9.66	3.89

(Nguồn: khảo sát mức sống dân cư VN 1992 - 1993, Tổng cục thống kê 1993)

Nếu như ở bảng 1 cho chúng ta số liệu tỷ phần huy động tiết kiệm trong dân của khu vực tài chính chính thức chỉ chiếm khoảng 8% tổng số tiết kiệm, thì số liệu ở bảng 2 nêu lên thị phần cho vay của khu vực tài chính không chính thức khá lớn (khoảng 70%) và hoạt động khá rộng (từ thành thị đến nông thôn). Quy mô của khu vực tài chính không chính thức còn chỉ ra được mức độ không đáp ứng của khu vực tài chính chính thức đối với nhu cầu tài chính của người dân.

- Đó còn là di sản của tình trạng bất ổn kinh tế vĩ mô, lạm phát tăng cao nhưng không lường trước được, tương tự như một thứ thuế (thuế lạm phát) đánh vào lượng tiền của người dân sẽ khiến cho người dân giữ tiền dưới hình thức các tài sản có giá (vàng, dollar, đất đai...) chứ không phải là tiền mặt hoặc các tài sản tài chính chính thức (trái phiếu, tín phiếu, chi phiếu...). Các giao dịch phi tiền tệ sẽ tăng lên nhưng khối lượng giao dịch tiền tệ sẽ giảm xuống.

- Mất lòng tin ở khu vực tài chính chính thức: các vụ bê bối tín dụng hàng loạt của các hợp tác xã tín dụng ở những năm 1990 - 1991, các vụ xi căng đan giữa các ngân hàng với các đại gia về những món nợ khó đòi khổng lồ, vụ biến thủ tài sản tại Ngân hàng thương mại cổ phần Gia Định... càng làm xói mòn niềm tin của người dân vào khu vực tài chính chính thức.

- Thói quen của người dân: Thường thì người dân không muốn tiết lộ về bản thân cho nên họ rất ngại tiếp xúc với các định chế ngân hàng vì các thủ tục cho vay thường có những ràng buộc mang tính pháp lý không đảm bảo tính bí mật cá nhân.

- Tín dụng chính thức thực tế xa quá ngoài tầm với

của người dân, nhất là ở nông thôn nên hệ thống ngân hàng rất khó tiếp cận được khiến cho người dân phải tự mình hình thành những tổ chức tín dụng riêng và các hình thức cho vay khác. Cả những người di cư tiềm năng, những người không thể nhận được khoản cho vay từ ngân hàng, và những người tiết kiệm tiềm năng, những người không tìm được ngân hàng nào quan tâm đến tiền gửi của mình hay chỉ giới hạn trả lãi suất danh nghĩa thấp cho những khoản tiền gửi này, đều có khuynh hướng quay sang thị trường tài chính không chính thức để thỏa mãn nhu cầu của mình.

V. SỰ CẦN THIẾT PHẢI NGHIÊN CỨU KHU VỰC TÀI CHÍNH KHÔNG CHÍNH THỨC

Một câu hỏi được đặt ra là tại sao khu vực tài chính không chính thức lại quan trọng mà đòi hỏi các cơ quan chức năng lẫn các nhà kinh tế phải quan tâm xem xét? Chúng ta thấy có những lý do sau:

- Bởi vì ở VN khu vực tài chính không chính thức chiếm những lượng vốn rất lớn, dự đoán khoảng 5 tỷ USD Mỹ đang lưu hành bên ngoài hệ thống ngân hàng chính thức, con số này thấp hay cao cần phải có cuộc nghiên cứu chính thức (*).

- Khu vực tài chính không chính thức liên quan trực tiếp đến cuộc sống của người dân (nhất là những vùng nông thôn), có ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế: trước hết nó làm hạn chế việc sử dụng các tài sản tài chính của các định chế tài chính chính thức (trái phiếu, tín phiếu, chi phiếu...), do đó nó đã tước đoạt của xã hội một nguồn lực tiết kiệm mà đáng lẽ được huy động một cách có hiệu quả và chuyển hóa thành đầu tư để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Thứ hai, nó kéo theo những thói quen xấu như cất giữ vàng hoặc đầu cơ vào đất đai và địa ốc, điều này đã ngăn cản việc sử dụng những nguồn lực sẵn có vào những hoạt động đầu tư sinh lợi. Từ đó khiến cho nhiệm vụ thực hiện các chính sách tiền tệ của ngân hàng trung ương trở nên khó khăn.

- Khu vực tài chính không chính thức cần được nghiên cứu đầy đủ, từ đó có những biện pháp thích hợp nhằm phát huy những ưu điểm khắc phục những nhược điểm của chúng, làm cho khu vực này hoạt động lành mạnh và ổn định đó cũng là mục tiêu của các nhà quản lý kinh tế vĩ mô.

- Nghiên cứu về khu vực tài chính không chính thức cũng là để đánh giá được đầy đủ mức độ và phạm vi hoạt động của khu vực tài chính chính thức, từ đó các nhà quản lý kinh tế vĩ mô sẽ có những chính sách thích hợp để tăng cường khu vực tài chính chính thức làm cho nền tài chính hoạt động mạnh mẽ đó cũng là điều thiết yếu cho phát triển kinh tế.

Tóm lại, hệ thống tài chính VN đã có những bước phát triển đáng kể. Các định chế tài chính, các công cụ và hệ thống luật pháp đang ngày càng hoàn thiện. Đó là điều kiện cần thiết cho tiến trình tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ và bền vững. Tuy nhiên để đánh giá đúng thực trạng của nền tài chính cần phải có nghiên cứu đầy đủ tất cả các cơ chế tài chính, trong đó khu vực tài chính không chính thức không thể bị bỏ qua ■

Tài liệu tham khảo:

(1) Khảo sát mức sống dân cư VN 1992 - 1993, Tổng cục thống kê năm 1993.

(2) Vai trò của tiền tệ ở những nước đang phát triển của S. Ghatk.

(3) Tài chính không chính thức ở VN của Martin Gainsborough

(4) Tổng hợp các tài liệu nội bộ.

(*) Theo ước tính trong bài thuyết trình: Tài chính không chính thức ở VN của Martin Gainsborough, việc định lượng khu vực này rất khó khăn. Con số trên là con số dự đoán dựa trên tỷ lệ 1:1 giữa lượng tiền bên trong hệ thống ngân hàng và lượng tiền bên ngoài hệ thống ngân hàng